

Số: 82/2021/QĐST-HNGĐ

H, ngày 08 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 149, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và mục 2 phần B danh mục lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 84/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2021, về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”. Đối với người yêu cầu:

- Anh Phan Tuấn A – sinh năm 1982

HKTT: Tổ 34 Giáp Tứ phường T, quận H, H.

Chỗ ở: Số 10 ngõ 521/190/17 đường T phường T, quận H, H.

- Chị Nguyễn Thị Ngọc H – sinh năm 1982

HKTT và chỗ ở: B4 nhà A1 trại Găng, phường T, quận H, H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Phan Tuấn A và chị Nguyễn Thị Ngọc H xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn ngày 18/11/2007 tại UBND phường T, quận H, H. Sau khi kết hôn anh chị chung sống tại số 10 ngõ 521/190/17 đường Trương Định, phường Tt, quận H, H. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận đến tháng 8/2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm lối sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Anh, chị cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận; đồng thời anh chị cũng thống nhất về việc nuôi dưỡng con chung, tài sản chung, các khoản nợ chung và lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh chị được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Anh Phan Tuấn A và chị Nguyễn Thị Ngọc H

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Tuấn A và chị H cùng xác nhận có hai con chung Phan Nguyễn Hà V – sinh ngày 08/12/2009 và Phan Nguyễn Minh K – sinh 22/3/2014. Anh chị thỏa thuận giao cả hai con chung cho anh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác; Anh T không yêu cầu chị Hà cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho đến khi có quyết định thay đổi khác.

Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom gặp gỡ con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (tài sản là động sản và bất động sản): Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về lệ phí: Anh T tự nguyện nộp toàn bộ 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) anh Tnh đã nộp theo biên lai số 6487 ngày 28/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H, thành phố H. Anh Tuấn Anh đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Thịnh Liệt, quận H, H (ĐKKH số 173 ngày 18/11/2008);
- Chi cục THA dân sự quận H;
- TAND thành phố H;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu Văn phòng

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng T